## 55 NĂM ẤY BIÉ́T BAO NHIÊU TİNH!

LÀ MỘT TRONG 4 KHOA CƠ BẢN ĐẦU TIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HOCC TỔNG HỢP HÀ NỘI ĐƯỢC THÀNH LẬP NÃM 1956, ĐẾN NAY KHOA L!̣CH SỬ, TRƯỜNG ĐHKHXH\&NV, ĐHQGHN ĐÃ CÓ 55 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN. TRẢl QUA HƠN NỬA THẾ KỶ, ĐÂY LÀ NỚ SẢN SINH RA MỘT ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO NHÀ KHOA HỌC VỚI NHEÊU TÊN TUỔI NỔI TIẾNG, VỚI NHEÊU "DI SẢN" SỬ HỌC ĐỒ SỘ.

ĐẾN NAY, KHOA ĐÃ CÓ 14 CÁN BỘ ĐƯỢC PHONG HOCC HÀM GS, 26 NGƯỜl ĐƯỢC PHONG HOCC HÀM PGS, 04 NGƯỜI ĐƯỢC TẶNG GIẢl THƯỞNG HỒ CHÍ MINH, 04 NGƯỜI ĐƯỢC TẠMNG GIẢl THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HOCC CÔNG NGHỆ, 11 NGƯỜl ĐƯỢC PHONG TẠMNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN VÀ 10 NGƯỜI ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO UUU TÚ. SẢN PHẨM ĐÀO TẠO CỦA KHOA GỒM 5500 CỬ NHÂN, GẦN 500 THẠC SỸ VÀ 112 TIẾN SĨ.
KHOA ĐÃ CÔNG BỐ GẦN 5500 CÔNG TRìNH NGHIÊN CỨU, TRONG ĐÓ CÓ NHIỂU CÔNG TRİNH MANG Ý NGHĨA NỀN MÓNG VỀ LỊCH SỬ VIỆT NAM, CÓ NHỮNG PHÁT HIỆN VÀ ĐÓNG GÓP LỚN VỀ MẠT KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN. BÊN CẠNH NHỮNG BỘ SỬ CHÍNH THỐNG, ĐỒ SỘ VỀ L!̣CH SỬ VIẸTT NAM QUA CÁC THỜI KỲ, KHOA SỬ CŨNG ĐỂ LẠI DẤU ẤN ĐÂM NÉT TRÊN NHIÊU LĨNH VỰC NGHÊN CỨU CỦA VĂN HOÁ VÀ L!CH SỬ NHƯ: VĂN HOÁ PHÙNG NGUYÊN, ĐỒNG ĐÂU, GÒ MUN CỦA QUÁ TRİNH VĂN HOÁ ĐÔNG SƠN, VĂN HOÁ SA HUỲNH; L!CH SỬ CHỐNG NGOAI XÂM VÀ CÁC GIÁ TR! TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC; VỀ LÀNG XÃ, NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN; VỀ ĐÔ THỊ VÀ ĐÔ THỊ HOÁ; VỀ BIẾN ĐỔI KINH TẾ, VĂN HOÁ XÃ HỘI THỜI KỲ CẦN ĐẠI; TIẾP XÚC VÀ GIAO LƯU VĂN HOÁ; QUAN HỆ VIỆT NAM VÀ KHU VỰC... MỚI ĐÂY, MỘT TRONG NHƯNG ĐÓNG GÓP KHOA HỌC XUẤT SẮC CỦA KHOA L!̣CH SỬ LÀ NGHIÊN CỨU VỀ THĂNG LONG HÀ NỘl, VỚl 23/94 ĐẦU SÁCH TRONG TỦ SÁCH THĂNG LONG NGHİN NĂM VĂN HEẾN VỪA ĐƯỢC XUẤT BẢN NHÂN DỊP ĐẠI LỄ KY̌ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI. NĂM 2000, KHOA L!̣CH SỬ VINH DỰ ĐƯỢC ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TRAO TẶNG DANH HIỆU ANH HŨNG LAO ĐỘNG THỜI KY̌ ĐỔI MỚl.

DƯỚl ĐÂY LÀ CHIA SẺ CỦA NHỮNG ĐẠI THỤ VỀ CÁl NÔI CỦA SỬ HỌC NƯỚC NHÀ:

Khi Khoa Sử kỷ niệm 55 năm thì cảm nhận đầu tiên của tôi là thời gian trôi qua thật nhanh. Dù vẫn biết đó là quy luật tự nhiên của tạo hoá, theo năm theo tháng, theo nhịp đập tự nhiên của thời gian. Tôi nhớ đến những ngày đầu thành lập Khoa Sử, tương nhớ đến các vị thầy của thế hệ chúng tôi những người sáng lập ra Khoa Sử, đồng thòi cũng là những người đã khai sáng cả nền Sử học hiện đại Việt Nam. Đó là các Giáo sư: Trần Đức Thảo, Trần Văn Giàu, Đào Duy Anh... Đó cũng là vinh dự rất lón cho Khoa Sử của chúng ta. Khi Khoa Sử thành lập, lóp chúng tôi là tập sự trợ lý đẩu tiên của Nhà trường những cán bộ giảng dạy trẻ, cho nên vinh dự của thế hệ chúng tôi là được gắn liền tuổi nghề của mình vói tuổi của Khoa Sử. Khoa Sử bao nhiêu tuổi thì chúng tôi có bấy nhiêu năm tham gia công tác nghiên cứu và đào tạo. Hồi tương lại những bước đi của Khoa Sử, có không ít thăng trầm, không ít chông gai, nhung rō ràng đó là con đường truởng thành và phát triển không ngừng.

Tôi rất mừng và tự hào về thành tích

của Khoa Sử trong 55 năm qua: đã đào tạo cho đất nước 7000 cán bộ các bậc cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ, để lại cho nền Sử học Việt Nam trên 5000 công trình nghiên cứu. Các cựu sinh viên Khoa Sử gần như có mặt ở tất cả các lĩnh vực hoạt động trên khắp đất nước. Tôi có một niềm vui sương là gần như đi đến đâu, làm việc ở bất cứ ngành nào, cơ quan nào cũng đều gặp các thế hệ sinh viên Khoa Sử. Trong đó có nhiều người đã trở thành các cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nưóc hoặc là những nhà khoa học chủ chốt trong các lĩnh vực chuyên môn của mình. Niềm vui mừng đó còn
đến với tôi trực tiếp hon nữa là trong các hoạt động khoa học của mình, tôi được làm việc vói các giáo sư, nhà khoa học mà phần lón đều xuất thân từ khoa Sử. Chúng tôi đã cùng làm việc, vừa với quan hệ đồng nghiệp, vừa vói tình nghĩa thầy trò thân thuộc. Có lẽ đó là phẩn thương lớn nhất dành cho một nhà giáo, cho những người đã từng công tác tại Khoa.

Nhìn lại tiến trình hon nửa thế kỷ, điều mà Khoa Sử và tất cả các thế hệ sinh viên Khoa Sử có quyền tự hào là cho đến tận hôm nay, Khoa Sử vẫn giữ được vị thế là trung tâm đào tạo và nghiên cứu về lịch sử mạnh nhất của đất nước. Đó là công lao cống hiến của Khoa Sử và của biết bao thế hệ nhà giáo, sinh viên chúng ta. Tôi mong Khoa Sử sẽ không ngừng phát huy vị thế đó trong bối cảnh mói, tiếp tục là đon vị nghiên cứu và đào tạo mạnh, uy tín cả trong nước và vưon tầm ảnh hương ra quốc tế.

GS. VIṭ̂N SĨ, NGND PHAN HUY LÊ

TÔi bưóc chân vào đại học, trở thành sinh viên Khoa Sử năm 1968 khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nuóc đang bưóc vào giai đoạn gay go ác liệt. Chúng tôi đã phải tự tay chặt tre, đẵn gỗ dựng nhà, làm lóp học. Cuộc sống sinh viên kham khổ về vật chất nhưng vô cùng phong phú về tinh thần đã rèn đúc nên chúng tôi, in dấu ấn đậm nét lên khoá 13 chúng tôi thành cái tên lóp Trại Chuối.

Tôi đã có dịp trải qua nhũng năm tháng quân ngũ, có mặt ở chiến truờng và giờ' đây đã là một Tiến sĩ Khoa học đủ sức đứng trên bục giảng của Đại học Quốc gia Tokyo

Khoa Lịch sử xúng đáng vói Dân tộc, Nhân dân, Tổ quốc, Thòi đại minh bằng chính nhũng con nguời, những công trinh lao động cụ thể: Đó là đội ngũ 197 các thầy cô giáo, cán bộ các thế hệ ở khoa đã chắt, vắt minh trong giảng dạy, đào tạo, nghiên cúu khoa học, giáo dục và rèn luyện sinh viên, học viên. Đó là trên 5500 công bố khoa học - vói nhũng công trình đực giải thuởng Hồ Chí Minh, giải thuởng Nhà nưóc, giải thương khoa học công nghệ của Bộ, của $Đ H Q G H N$, tạo thành nền tảng chất luơng các bài giảng, giáo trình, trục tiếp phục vụ giảng dạy và phổ biến trong đơi sống xã hội, cung cấp luận cứ khách quan cho các cấp lãnh đạo, hoạch định chính sách trong quản lí, chính trị, an ninh quốc phòng, văn hoá, xã hội và hội nhập quốc tế. Thành quả đó kết tinh ở các thầy giáo khai sáng: GS. Trần Văn Giàu, GS. Đào Duy Anh, GS. Trần Đúc Thảo, GS. Phạm Huy Thông... - mà sự nghiệp, nhân cách, công trình khoa học đã trở thành niềm tự hào, kiêu hãnh

Gia đinh chúng tôi là một trong số không nhiều nhưng gia đinh có hai thế hệ được may mắn từng là sinh viên và sau này lại là cán bộ giảng dạy của Khoa Lịch sử. Khoa Lịch sử là noi chúng tôi không chỉ đưọ̣c học và làm việc mà còn là noi chúng tôi truơng thành, gắn bó và có rất nhiê̂u kỷ̉ niệm không thể nào quên. Hon 20 năm qua, những khi sum họp, câu chuyện của gia đînh tôi vẫn thường nhá́c về những kỷ niệm khó quên gắn liền vói Khoa Lịch sử: Những năm mói ở lại truờng, đòi sống khó khăn trong bối cảnh chung của đất nưóc khi đó, vợ tôi (PGS.TS Vũ Thị Phụng - Chủ nhiệm Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, cụu sinh viên khoá 21 Khoa Lịch sử) vẫn hay kể lại, sáng thứ hai hàng tuần, cô ấy thuờng

dạy cho sinh viên Nhật Bản về lịch sử dân tộc Việt Nam, tôi vẫn không hề quên tôi đã tùng được rèn giũa và trương thành từ lóp Trại Chuối của Khoa Sử.

Vói tôi, nhũng cụm từ lóp Trại Chuối, Khoa Sử đã trở nên rất đỗi gần gũi thân thưong. Đó là niềm tự hào của tôi, là noi che chở cho tôi nhưng khi phong ba bão táp, tôi luôn giữ trọn trong tim những tình cảm thiêng liêng nhất vói Khoa Sử.

GS.TSKH VŨ MINH GIANG
PHÓ GIÁM ĐỐC ĐHQGHN
của nền khoa học Việt Nam. Thành quả đó cūng đự̛̣ kết tinh trong "Tứ trụ huyền thoại" mà gẩn gưi vói tất cả chúng ta, đã gắn bó vói khoa từ thòi khai mở: GS. Đinh Xuân Lâm, GS. Viện sï Phan Huy Lê, GS. Hà


Văn Tấn, GS. Trần Quốc Vưọng; kết tinh trong lóp cán bộ đầu của khoa - nhưng Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Uúu tú: Phan Hũu Dật, Phan Đại Doãn, Phạm Thị Tâm, Lê Mậu

Hãn, Vũ Duong Ninh, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Văn Hồng, Hoàng Văn Khoán, Hán Văn Khẩn, Nguyễn Thừa Hỷ... 55 năm qua, các thầy cô là hình ảnh cụ thể, là hiện thân của Khoa Sử.

Tri thúc sử học, năng luọng nhân văn... nhất quán, hoá thân trong nhân cách, năng lực của các cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ- truóc hết và luôn là nhüng công dân tốt, sống có trách nhiệm vói bản thân, gia đỉnh, cộng đồng, vói nhân dân, Tổ quốc - thành năng lực nghiên cứu, xử lý thích úng, sáng tạo truớc yêu cầu thục tiễn của công cuộc xây dụng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là bằng chúng sinh động về kết quả đào tạo nguồn nhân lực trí tuệ nhân văn, phẩm chất làm nguòi, là gia tài lón, là niềm tự hào của khoa Sử. Tầm vóc và uy tín của Khoa Lịch sử sẽ không có như ngày hôm nay nếu không có các anh, các chị.

PGS.TSKH.NGUT NGUYỄN HẢI KẾ
CHỦ NHIỆM KHOA L!CH SỬ

lên Khoa sóm, đi qua đi lại chỗ làm việc của chị văn phòng vẫn hay phát lưong, nhung không thấy chị gọi lại lấy lưong, đành lặng lẽ về Mễ Trì, căng đầu tim cách làm sao để
có tiền mua rau, mua trúng cho con. Thòi đó vay mưọn đâu có dễ vì ai cũng khó khăn như nhau. Đã có thòi điểm chúng tôi phải cân nhác, đắn đo và bàn nhau: có lẽ một trong hai đúa phải rời Khoa Sử, từ bỏ niềm đam mê khoa học để đi sang cơ quan khác vói hy vọng cuộc sống sẽ bót khó khăn hon. May thay, chúng tôi không phải ròi Khoa vi lý do com áo. Nhờ thầy cô, bạn bè chia sẻ, chúng tôi đã ở lại cùng nhau, nuôi cả niềm đam mê vói lĩnh vực chuyên môn mà chúng tôi đã chọn và theo đuổi.

PGS.TS LÂM BÁ NAM
CHỦ NHIỆM BỘ MÔN NHÂN HOC
THANH HÀ (tổng họp)

